

TUẦN 18:**Thứ Hai ngày 06 tháng 1 năm 2025****Hoạt động trải nghiệm:****SINH HOẠT DƯỚI CỜ:****BIẾT ƠN NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH****Tiếng Việt:****ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I-TIẾT 1****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Củng cố kĩ năng đọc diễn cảm một câu chuyện, bài thơ đã học trong học kì I; tốc độ đọc khoảng 80 - 90 tiếng/ phút. Biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu hoặc chỗ ngắt nhịp thơ. Đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật.
- Hiểu được nội dung chính của các bài đọc. Hiểu được nội dung hàm ẩn của văn bản trên cơ sở suy luận từ các chi tiết trong văn bản.
- Củng cố kiến thức và kĩ năng sử dụng ngôn ngữ liên quan đến tính từ; phân biệt danh từ, động từ, tính từ
- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết tìm và đặt câu có danh từ động từ, tính từ từ những từ cho trước.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - * Năng lực: năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác.
 - * Phẩm chất: chăm chỉ, yêu nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát để khởi động bài học. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dùng tranh minh họa hoặc dựa vào trò chơi, nội dung bài hát... để khởi động vào bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia trò chơi + Đọc các đoạn trong bài đọc theo yêu cầu trò chơi. - HS lắng nghe. - Học sinh thực hiện.
2. Luyện tập, thực hành.	
2.1. Hoạt động 1: Quan sát tranh và thực hiện yêu cầu.	
<ul style="list-style-type: none"> a.- GV gọi HS đọc yêu cầu của bài. - GV cho HS cá nhân đọc kĩ các bài đọc trên khinh khí cầu để nói tên bài đọc. - GV cho làm việc nhóm: thảo luận nhóm, theo yêu cầu: - Đại diện nhóm nêu kết quả - Gv nhận xét biểu dương. 	<p>Học sinh đọc yêu cầu bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS đọc nội dung trên các khinh khí cầu, lớp đọc thầm theo. - Các nhóm thảo luận và báo cáo kết quả trước lớp: <p><i>Đông cỏ nở hoa, Bầu trời mùa thu, Bức tường có nhiều phép lạ thuộc chủ đề Niềm vui sáng tạo và các bài</i></p>

<p>b .Kê tên những bài đọc chưa được nhắc đến trong hai chủ điểm trên.</p> <p>HS làm việc cá nhân, nhớ lại những bài đã học để tìm câu trả lời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS trao đổi trong nhóm và thống nhất đáp án. - 2 - 3 đại diện nhóm phát biểu trước lớp. 	<p><i>đọc Nếu em có một khu vườn, Ở Vương quốc Tương Lai, Anh Ba thuộc chủ điểm Chắp cánh ước mơ.</i></p> <p>b.- Đáp án: Những bài đọc chưa được nhắc đến trong hai chủ điểm trên là <i>Vẽ màu, Thanh âm của núi, Làm thỏ con bằng giấy, Bét-tô-ven và bảnxô-nát “Ánh trăng”, Người tìm đường lên các vì sao, Bay cùng ước mơ, Bốn mùa mơ ước, Cánh chim nhỏ, Con trai người làm vườn, Nếu chúng mình có phép lạ.</i></p>
<p>2.2. Hoạt động 2: Đọc 1 bài trong các chủ điểm đã học và trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS làm việc cá nhân: -GV quan sát các nhóm làm việc, lắng nghe ý kiến một số nhóm. - GV gọi đại diện các nhóm trình bày. Nên để mỗi bài đọc đều được hỏi - đáp ít nhất một lần <p>GV và HS nhận xét, tuyên dương</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc cá nhân, đọc yêu cầu bài tập(lớp đọc thầm theo), chuẩn bị câu trả lời (có thể viết ra vở ghi, giấy nháp hoặc vở bài tập, nếu có). + Một số em phát biểu ý kiến
<p>2.3. Hoạt động 3 : Tìm từ để hoàn thiện sơ đồ dưới đây rồi đặt câu với một từ tìm được trong mỗi nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV tổ chức thực hiện bài tập dưới hình thức thi hoàn thiện sơ đồ: - GV yêu cầu đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả. Cả lớp lắng nghe và. nhận xét kết quả của nhóm bạn. - GV và HS cùng nhận xét, ghi nhận những đáp án đúng. Nhóm nào có kết quả đúng nhiều nhất và nhanh nhất sẽ được khen. <ul style="list-style-type: none"> - Đặt câu với một từ tìm được trong mỗi nhóm. + GV yêu cầu HS đặt câu theo tinh thần xung phong. + GV và HS cùng nhận xét, ghi nhận, khen ngợi những câu đúng và hay. - G V quan sát HS các nhóm, ghi nhận xét/ 	<ul style="list-style-type: none"> -HS làm việc nhóm: +Tính từ chỉ màu sắc: đỏ thắm, xanh rờn, vàng xuộm. vàng ươm, xanh non, xanh um... +Tính từ chỉ âm thanh: réo rắt, lú lo... + Tính từ chỉ hương vị : lờ lợ... + Tính từ chỉ hình dáng, to béo, cao vút ,thấp tè, lùn cùn, cao kều... +Trước nhà ,vườn rau cải <u>xanh um</u>, non mơn mớn đang đua nhau vươn xa đón nắng mặt trời. + Trên cành cao, tiếng chim sâu <u>lích chích</u> kiếm mồi len lỏi trên những chùm lá xanh muốt.
<p>2.4. Hoạt động 4: Xếp những từ in đậm trong đoạn văn vào nhóm thích hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi Hs đọc yêu cầu trước lớp. - GV cho HS làm việc cá nhân,nhóm 4: <p>Gợi ý</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2 Hs đọc

<p>+Thế nào là danh từ chung? +Thế nào là danh từ riêng? +... -GV yêu cầu 1 - 2 HS đọc các từ in đậm và tên các nhóm. Cho HS làm việc cá nhân, nhớ lại những bài đã học để tìm câu trả lời. - HS trao đổi trong nhóm và thống nhất đáp án. - 2 - 3 đại diện nhóm phát biểu trước lớp. - HS trình bày trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương. *(Lưu ý: Cùng từ “cao”, nhưng trong câu này là tính từ chỉ đặc điểm của sự vật, trong câu khác lại có thể là tính từ chỉ đặc điểm của hoạt động, vì vậy, thực chất sự phân biệt này thuộc về cách dùng, chứ không phải là vấn đề từ loại.) Gv củng cố về từ loại</p>	<p>-1 số học sinh nối tiếp trả lời -1 - 2 HS đọc. - HS làm việc cá nhân, xếp các từ in đậm vào các nhóm, nêu kết quả làm việc trong nhóm. Cả nhóm thống nhất đáp án. - Đại diện 2 - 3 nhóm nêu kết quả. +Danh từ: danh từ riêng (Bá Dương Nội), danh từ chung (gió, buổi chiều, sân đình, làng). + Động từ: động từ chỉ hoạt động (tổ chức, bay, ngắm, trao); động từ chỉ trạng thái (ngất ngây). + Tính từ: Tính từ chỉ đặc điểm của sự vật (rực rỡ, cao), tính từ chỉ đặc điểm của hoạt động (cao, xa).</p>
<p>3. Vận dụng, trải nghiệm.</p>	
<p>- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh thi tìm và viết đúng các từ là danh từ chung, danh từ riêng, động từ tính từ về quê hương, về trường lớp - Nhận xét, tuyên dương. - GV nhận xét tiết dạy.</p>	<p>- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - Một số HS tham gia thi đọc các từ tìm được và đặt câu với 1 số từ...</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Tiếng Việt:

ÔN TẬP HỌC KÌ I-TIẾT 2

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

- Củng cố kĩ năng vận dụng viết một số kiểu đoạn văn, bài văn đã học trong học kì I (viết đoạn văn tưởng tượng dựa vào một câu chuyện đã đọc, đã nghe; viết bài văn ngắn miêu tả con vật được nhân hóa dưới dạng câu chuyện kể .
- Củng cố kĩ năng nhận biết tìm chỉ ra được các sự vật hiện tượng được nhân hóa khi nói hay viết về một đề tài phù hợp với chủ điểm đang học qua đoạn văn cho trước.
- Góp phần hình thành và phát triển:
- * Năng lực : năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác.

* Phẩm chất: chăm chỉ, yêu nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát để khởi động bài học. _ + Đặt câu văn có sử dụng hình ảnh nhân hóa - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dùng tranh minh họa hoặc dựa vào trò chơi để khởi động vào bài mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia trò chơi + Thi đặt câu theo yêu cầu theo dãy - HS lắng nghe. - Học sinh thực hiện.
2. Luyện tập, thực hành.	
2.5. Hoạt động 5	
<p>GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu của bài tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu 1 HS đọc các cách nhân hoá. - GV gọi 3 HS, mỗi em đọc 1 đoạn văn hoặc thơ ở bài tập 5, các HS khác đọc thầm theo. -Gv cho HS làm việc nhóm <p>- GV và HS cùng nhận xét, ghi nhận những đáp án đúng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Học sinh đọc cá nhân nối tiếp - HS làm việc nhóm, thảo luận để xác định sự vật được nhân hoá và cách nhân hoá. - Đại diện các nhóm nêu kết quả của nhóm mình. - HS sửa lỗi
2.6. Hoạt động 6	
<ul style="list-style-type: none"> -GV mời 1 HS nêu yêu cầu của bài tập. -GV hướng dẫn cách thực hiện. (Gợi ý: Bức tranh có những con vật nào? Những con vật ấy đang làm gì? Trông chúng như thế nào?...). -GV mời một số HS đặt câu trước lớp. -GV và cả lớp nhận xét, đánh giá. -GV khen ngợi, khích lệ những HS đặt được câu hay về nội dung bức tranh 	<ul style="list-style-type: none"> -1 Học sinh đọc yêu cầu bài tập -HS làm việc nhóm, quan sát bức tranh rồi đặt câu về nội dung bức tranh, trong đó có sử dụng biện pháp nhân hoá + Bốn mẹ con nhà Gà có một ngôi nhà nhỏ nhắn xinh xinh. Mỗi khi mẹ đi làm việc kiếm tìm thức ăn thì ba chị em trông nhà cẩn thận và luôn nghe lời mẹ. Mỗi người mỗi việc giúp mẹ việc nhà và vui vẻ chờ đón mẹ về. Nghe tiếng mở cửa là ào ra chào đón mẹ và mong nhận được những món quà đáng yêu từ mẹ của mình. Ba chị em luôn thấy hạnh phúc và yêu quý mẹ.
3. Vận dụng, trải nghiệm.	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

sinh thi nói về con vật mình yêu thích và có sử dụng biện pháp nhân hóa khi nói về con vật đó.

- Nhận xét, tuyên dương.
- GV nhận xét tiết dạy.
- Dặn dò bài về nhà.

- Một số HS tham gia thi nói về con vật mình yêu thích.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

BUỔI CHIỀU:

Toán:

BÀI 36: ÔN TẬP ĐO LƯỜNG (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

- Ôn tập, củng cố các đơn vị đo đại lượng (diện tích: mm, cm, dm, m; thời gian: giây, phút, năm, thế kỉ), đo góc.
- Vận dụng giải các bài tập và bài toán thực tế liên quan.
- Góp phần hình thành và phát triển :
 - * Năng lực: tư duy lập luận toán học, giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học, hợp tác, tự chủ, tự học. Năng lực ước lượng thông qua các bài toán ước lượng số.
 - * Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu HT. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. + Câu 1: Đọc số:1234582 + Câu 2: Đọc số:28745 + Câu 3: Đọc số:1094783 - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi + Trả lời: - HS lắng nghe.
2. Luyện tập, thực hành:	
Bài 1. Số? (Làm việc cá nhân) Nêu số và cách đổi. - GV hướng dẫn học sinh làm miệng và kết hợp bảng con:	- 1 HS nêu cách đổi - HS lần lượt làm bảng con kết hợp đọc miệng phép còn lại: a) $1\text{cm}^2 = 100\text{mm}^2$ $100\text{mm}^2 = 1\text{cm}^2$ $1\text{dm}^2 = 100\text{cm}^2$ $1\text{cm}^2 = 100\text{dm}^2$ $1\text{m}^2 = 100\text{dm}^2$ $1\text{m}^2 = 10000\text{cm}^2$ b) $2\text{cm}^2 = 200\text{mm}^2$; $5\text{m}^2 = 10000\text{cm}^2$

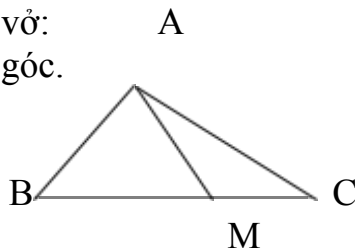
- GV nhận xét, tuyên dương.
- Bài 2: Số? (Làm việc nhóm 2)
- Bài yêu cầu ta làm gì?
- GV chia nhóm 2, các nhóm làm vào vở.

- Đổi vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.
- GV Nhận xét, tuyên dương.
- Bài 3: Số? (Làm việc nhóm 4 hoặc 5)
- GV cho HS làm theo nhóm.

- GV mời các nhóm trình bày.
- Mời các nhóm khác nhận xét
- GV nhận xét chung, tuyên dương.

Bài 4. Số? (Làm việc cá nhân)

- GV mời 1 HS nêu cách làm:
- Cả lớp làm bài vào vở:
- Yêu cầu học sinh đo góc.



- Gọi HS nêu kết quả, nhận xét.
- GV nhận xét tuyên dương.
- Bài 5
- Gọi 1 HS đọc yêu cầu đề bài.
- Để tính diện tích ta phải biết những yếu tố nào?
- GV chia nhóm hoặc thi để hoàn thành bài tập.

$$4 \text{ dm}^2 = 400 \text{ cm}^2 ; 1 \text{ dm}^2 6 \text{ cm}^2 = 106 \text{ cm}^2$$

$$1 \text{ m}^2 = 100 \text{ dm}^2 = 10000 \text{ cm}^2 \quad 1 \text{ m}^2 5 \text{ dm}^2 = 105 \text{ dm}^2$$

c) 1 phút = 60 giây 1 thế kỉ = 100 năm
 1 phút 30 giây = 90 giây
 100 năm = 1 thế kỉ

- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.
- 1 HS trả lời: Bài yêu cầu ta điền số.

a) $20 \text{ mm}^2 + 30 \text{ mm}^2 = 50 \text{ mm}^2$
 $36 \text{ cm}^2 - 17 \text{ cm}^2 = 19 \text{ cm}^2$

b) $6 \text{ m}^2 \times 4 = 24 \text{ m}^2$
 $30 \text{ dm}^2 : 5 = 6 \text{ dm}^2$

- HS đổi vở soát nhận xét.
- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.

- Các nhóm làm việc theo phân công.

a. $2 \text{ cm}^2 50 \text{ mm}^2 = 250 \text{ mm}^2$

b. $3 \text{ dm}^2 90 \text{ cm}^2 < 4 \text{ dm}^2$

c. $2 \text{ m}^2 5 \text{ dm} < 250 \text{ dm}^2$

- Các nhóm trình bày.
- Các nhóm khác nhận xét.
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- 1 HS trình bày cách làm:

- HS nhận xét hình và đo.
 Đỉnh B cạnh BA, BM bằng 60° và góc đỉnh M cạnh MA, MC bằng 120° .

- HS nêu
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- HS làm việc theo yêu cầu.
- HS trả lời: Để tính diện tích ta phải biết chiều dài và chiều rộng.

Bài giải

Chiều rộng mảnh đất là:

$$15 - 6 = 9(\text{m})$$

Diện tích mảnh đất là

$$15 \times 9 = 135(\text{m}^2)$$

Đáp số : $135(\text{m}^2)$

<p>- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét. GV nhận xét tuyên dương.</p>	<p>- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p>
<p>3. Vận dụng trải nghiệm.</p>	
<p>- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh nhận biết số liền trước, số liền sau, đọc số, viết số...</p> <p>- GV viết: $48m^2$, $752 m^2$, $39\ 597 m^2$; $100\ 001 m^2$ vào 4 phiếu. Mời 4 học sinh tham gia trải nghiệm: Phát 4 phiếu ngẫu nhiên cho 4 em, sau đó mời 4 em xếp theo thứ tự từ bé đến lớn theo đánh dấu trên bảng. Ai đúng sẽ được tuyên dương.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.</p> <p>- 4 HS xung phong tham gia chơi.</p> <p>- HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Giáo dục thể chất:

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HKI

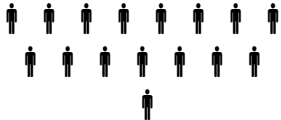
I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:


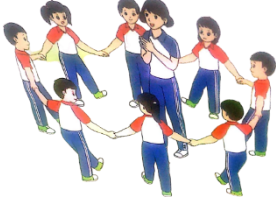
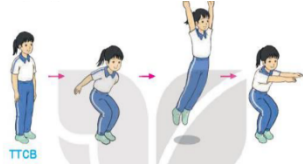
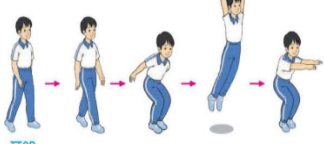
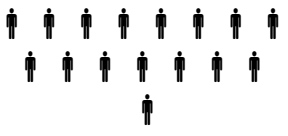


- Biết và thực hiện được động tác tại chỗ bật xa, di chuyển một bước bật xa.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - * Phẩm chất: đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể. Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.
 - * Năng lực: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, NL chăm sóc SK, biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện.


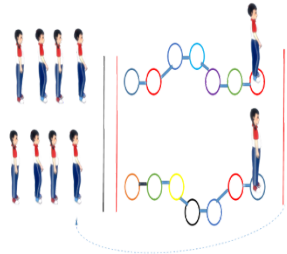
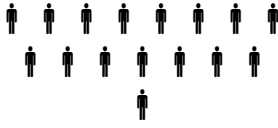
II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, còi phục vụ trò chơi.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
<p>I. Hoạt động khởi động: Nhận lớp Khởi động</p>	<p>5 – 7'</p>	<p>2x8N</p>	<p>Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - GV HD học sinh khởi động.</p>	<p>- Đội hình nhận lớp  - HS khởi động theo GV.</p>

<p>- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...</p> <p>- Trò chơi “ Đếm sao”</p> 	<p>2 - 3’</p>		<p>- GV hướng dẫn chơi</p>	<p>- HS Chơi trò chơi.</p> 
<p>II. Hoạt động Luyện tập, thực hành</p> <p>- Kiến thức.</p> <p>- Bài tập: Động tác tại chỗ bật xa,</p>  <p>- Bài tập: Di chuyển một bước bật cao</p> 	<p>16-18’</p>	<p>2 lần</p>	<p>- GV nhắc lại cách thực hiện và phân tích kĩ thuật động tác.</p> <p>- Cho 4 em học sinh lên thực hiện động tác tại chỗ bật xa, di chuyển một bước bật cao</p> <p>- GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương</p> <p>- GV hô - HS tập theo GV.</p> <p>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.</p>	<p>- Đội hình HS quan sát</p>  <p>- HS tiếp tục quan sát</p> <p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p> 
<p>-Luyện tập, thực hành</p> <p>Tập đồng loạt</p> <p>Tập theo tổ nhóm</p> <p>Tập theo cặp đội</p>	<p>2 lần</p> <p>2 lần</p> <p>1 lần</p>	<p>2 lần</p> <p>2 lần</p> <p>1 lần</p>	<p>- Y/c Tổ trưởng cho các bạn Luyện tập, thực hành theo khu vực.</p> <p>- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS</p> <p>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.</p> <p>- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.</p>	<p>ĐH tập luyện theo tổ</p>  <p>- Từng tổ lên thi đua trình diễn</p>
<p>Thi đua giữa các tổ</p>	<p>3-5’</p>	<p>1 lần</p>	<p>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn lại cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS.</p>	<p>- Chơi theo đội hình hướng dẫn</p>

<p>- Trò chơi “Bật nhảy xoay người tiếp sức”.</p>  <p>- Bài tập PT thể lực:</p> <p>- Luyện tập, thực hành mở rộng:</p> <p>III.Hoạt động tiếp nối:</p> <p>- Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà</p> <p>- Xuống lớp</p>	<p>4- 5’</p>	<p>- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật</p> <p>- Cho HS chạy XP cao 20m</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi?</p> <p>- GV hướng dẫn</p> <p>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.</p> <p>- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.</p>	 <p>HS chạy kết hợp đi lại hít thở</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- ĐH kết thúc</p> 
--	--------------	--	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Khoa học:

KIỂM TRA CUỐI HKI

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Thứ Ba ngày 07 tháng 1 năm 2025

Tiếng Việt:

ÔN TẬP HỌC KÌ I-TIẾT 3

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

- Củng cố kĩ năng đọc thuộc lòng bài thơ *Nếu chúng mình có phép lạ, Vẽ màu, Bốn mùa mơ ước.* tốc độ đọc khoảng 80 - 90 tiếng/ phút. Biết nghỉ hơi chỗ ngắt nhịp thơ.

Giáo viên: Đàm Thị Ngân

Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám

- Nắm được nội dung chính của các bài đọc. Hiểu được nội dung hàm ẩn của văn bản trên cơ sở suy luận từ các chi tiết trong bài.
- Củng cố kiến thức và kỹ năng sử dụng biện pháp tu từ nhân hoá; nghĩa của một số thành ngữ; sử dụng dấu gạch ngang, dấu hỏi cho câu hỏi....
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - * Năng lực : năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác.
 - * Phẩm chất: chăm chỉ, yêu nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát để khởi động bài học. + Nói về ước muốn của mình với mọi người - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dùng tranh minh họa hoặc dựa vào trò chơi để khởi động vào bài mới.	- HS tham gia trò chơi + Nói tiếp nói về ước muốn của mình - HS lắng nghe. - Học sinh thực hiện.
2. Luyện tập, thực hành.	
2.1. Hoạt động 1: Đọc thuộc lòng 1 trong 3 bài thơ dưới đây và trả lời câu hỏi: Em thích câu thơ hoặc khổ thơ nào nhất? Vì sao? - GV yêu cầu HS đọc thầm lại các bài thơ - GV mời 3 HS (theo tinh thần xung phong), mỗi HS đọc 1 bài trong số 3 bài thơ trước lớp. Cả lớp lắng nghe và nhận xét. - GV mời 3 HS khác mỗi HS đọc 1 câu thơ hoặc khổ thơ mà mình thích trong 3 bài thơ và giải thích lí do vì sao thích nhất câu thơ hoặc khổ thơ đó. - GV nhận xét tuyên dương	- 2HS đọc yêu cầu bài tập. - HS đọc thầm lại các bài thơ - 3 HS xung phong - GV mời 3 VD: Em thích câu thơ “Em tô thêm màu trắng/ Trên tóc mẹ sương rơi” trong bài thơ <i>Vẽ màu</i> . Vì câu thơ cho thấy bạn nhỏ hiểu được nỗi vất vả của mẹ, quan tâm đến mẹ và biết thương mẹ...
2.2. Hoạt động 2 Các vật và hiện tượng tự nhiên nào dưới đây được nhân hoá? Em thích hình ảnh nhân hoá nào nhất? Vì sao? - GV cho HS làm việc cá nhân: GV gọi 2 HS, 1 HS đọc đoạn văn a, 1 HS khác đọc đoạn thơ b, - Gọi đại diện các nhóm nêu kết quả	- HS làm việc cá nhân, đọc yêu cầu bài tập - HS làm việc CN để xác định các vật và hiện tượng tự nhiên được nhân hoá trong đoạn văn và đoạn thơ. - Đại diện các nhóm nêu kết quả Con đế (<i>anh đế còm, tân trang bộ râu,..</i>), con cóc (<i>cụ giáo cóc đã thôi nghiêng rặng vì bớt hẳn bệnh nhức xương</i>), con giun đất (<i>bác giun đất</i>)

<p>- GV và HS cùng nhận xét, ghi nhận những đáp án đúng.</p> <p>- GV hướng dẫn HS trả lời ý tiếp theo: HS đọc thầm lại đoạn văn, đoạn thơ một lần nữa để cảm nhận cái hay, cái đẹp của các hình ảnh nhân hoá, suy nghĩ xem mình thích nhất hình ảnh nào và vì sao mình thích.</p> <p>+ GV nhận xét tuyên dương</p>	<p><i>chui ra khỏi phòng lạnh để tận hưởng không khí trong lành)</i>, cây (<i>chàng mới lưng, xếp hàng, cười</i>), lá vàng (<i>ngăn nắp</i>), gió (<i>lang thang, cù cây</i>), chồi non (<i>làm dáng</i>).</p> <p>- HS lắng nghe thực hiện nối tiếp nêu miệng.</p> <p>+ HS lắng nghe, học tập lẫn nhau.</p> <p>-HS thực hiện yêu cầu bài tập</p>
<p>2.3. Hoạt động 3: Dấu câu nào có thể thay cho mỗi bông hoa ()dấu ba chấm)dưới đây?</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc thầm đoạn văn, vừa đọc vừa quan sát và chọn dấu câu phù hợp để thay cho các bông hoa.</p> <p>- GV chiếu (hoặc viết) đoạn văn lên bảng, đọc đoạn văn, đọc đến chỗ câu điền dấu thì dừng lại gọi 1 HS trả lời, mời một vài HS khác nhận xét. đúng, sai.</p> <p>- GV quan sát HS các nhóm, GV và HS thống nhất đáp án, ghi nhận xét/ cho điểm.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương</p> <p>- GV mời HS đọc diễn cảm lại nội dung bài.</p>	<p>- HS đọc yêu cầu bài tập</p> <p>- HS làm việc cá nhân, đọc thầm đoạn văn, vừa đọc vừa quan sát và chọn dấu câu phù hợp để thay cho dấu ba chấm.</p> <p>- Đọc đoạn văn, đọc đến chỗ cần điền dấu thì dừng lại 1 HS khác trả lời.</p> <p>- một vài HS khác nhận xét. đúng, sai.</p> <p>-HS làm việc nhóm</p> <p>Đáp án: Chim sâu con hỏi bố: - Bố ơi, chúng ta có thể trở thành hoa mi được không ạ? - Tại sao con muốn trở thành hoa mi? - Con muốn có tiếng hót hay để được mọi người yêu quý. Chim bố nói: - Con hãy bắt thật nhiều sâu để bảo vệ cây cối, hoa màu, con sẽ được mọi người yêu quý. + Cả nhóm nhận xét, góp ý.</p>
<p>2.4. Hoạt động 4 Chọn dấu câu thích hợp thay cho dấu ba chấm Nêu tác dụng của các dấu câu đó.</p> <p>GV yêu cầu HS đọc thầm đoạn a và câu b.</p> <p>GV phát cho mỗi nhóm một phiếu bài tập 4 và tổ chức cho các nhóm thi điền dấu</p>	<p>-HS đọc thầm đoạn a và câu b.</p> <p>Các nhóm thi điền dấu nhanh. Nhóm nào điền xong trước thì bấm chuông giành quyền trả lời.</p>

<p>nhANH. Nhóm nào điền xong trước thì bấm chuông giành quyền trả lời. GV nhận bài của 5 nhóm bấm chuông đầu tiên (xếp theo thứ tự từ nhóm 1 đến nhóm 5).</p> <p>-GV yêu cầu đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả, lần lượt từ nhóm 1 đến nhóm 5. Cả lớp lắng nghe và nhận xét đúng, sai.</p> <p>-GV và HS cùng nhận xét, ghi nhận những đáp án đúng. Nhóm nào đúng nhiều nhất và nhanh nhất sẽ giành phần thắng.</p>	<p>-HS đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả, lần lượt từ nhóm 1 đến nhóm 5.</p> <p>-Lớp lắng nghe và nhận xét đúng, sai,</p>
<p>3. Vận dụng, trải nghiệm.</p>	
<p>- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh tìm và viết đúng động từ và đặt câu theo mẫu gợi ý +Ai làm gì? ở đâu ? vào lúc nào?thái độ làm việc như thế nào?...</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương. - GV nhận xét tiết dạy.</p>	<p>- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.</p> <p>- Một số HS tham gia thi đọc thuộc lòng.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Toán:

BÀI 37: ÔN TẬP CHUNG (T1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Ôn tập, củng cố kiến thức về số có nhiều chữ số: đọc, viết số; xếp thứ tự, so sánh số; cộng, trừ các số có nhiều chữ số;
- Vận dụng giải các bài toán.
- Góp phần hình thành và phát triển :
 - * Năng lực: tư duy lập luận toán học, giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học, hợp tác, tự chủ, tự học.
 - * Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu HT. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p>	
<p>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.</p>	<p>- HS tham gia trò chơi + Trả lời:</p>

<p>- GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới</p>	<p>Câu 1: 3 yến 2kg = 32 kg Câu 2: 60kg = 6 yến Câu 3: 5 tạ = 500 kg - HS lắng nghe.</p>
<p>2. Luyện tập, thực hành:</p>	
<p>Bài 1. Nêu số và cách đọc số. (Làm việc cá nhân). - GV hướng dẫn học sinh làm miệng và kết hợp bảng con: - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 2: (Làm việc nhóm 2) a) Gọi hs đọc yêu cầu. 5343627; 1571210; 2180764; 7042500 b) Nêu giá trị của chữ số 6 trong các số sau: 12631; 1263015 ; 41263 ; 6314508 ; 276310 - Đổi vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau. - GV Nhận xét, tuyên dương. Bài 3: (Làm việc nhóm 4 hoặc 5) - GV cho HS làm theo nhóm. a. Sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn. 5 612; 6 521; 6 251; 5 216. b) Sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé. 12 509; 21 025; 9 999; 20 152. - GV mời các nhóm trình bày. - Mời các nhóm khác nhận xét - GV nhận xét chung, tuyên dương.</p>	<p>- 1 HS nêu cách đổi - HS lần lượt làm bảng con kết hợp đọc miệng phép còn lại: + Viết số: 1 621 494 - Đọc: Một triệu sáu trăm hai mươi một nghìn bốn trăm chín mươi tư. + Viết số: 2 760 053 - Đọc: Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn không trăm năm mươi ba. + Viết số: 381 005 - Đọc: Ba trăm tám mươi một nghìn không trăm linh năm. - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. - HS đọc yêu cầu. - 1 HS trả lời: Bài yêu cầu ta điền số. a) 5343627: Chữ số 7 thuộc hàng đơn vị, lớp đơn vị. 1571210: Chữ số 7 thuộc hàng đơn vị, lớp đơn vị. 2180764: Chữ số 7 thuộc hàng trăm, lớp đơn vị. 7042500 : Chữ số 7 thuộc hàng triệu, lớp triệu. b) 12631: Giá trị chữ số 6 là 600. 1263015: Giá trị chữ số 6 là 60 000. 6314508: Giá trị chữ số 6 là 6 000 000. 276310: Giá trị chữ số 6 là 6 000. - HS đổi vở soát nhận xét. - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. - Các nhóm làm việc theo phân công. a. HS sắp xếp. 5 216; 5 612; 6 251; 6 521. b. HS sắp xếp. 21 025; 20 152; 12 509; 9 999. - Các nhóm trình bày. - Các nhóm khác nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. - 1 HS trình bày cách làm:</p>

<p>Bài 4. Đặt tính rồi tính. (Làm việc cá nhân) - GV mời 1 HS nêu cách làm: $3\ 675 + 2\ 918$ $40\ 613 + 47\ 519$</p> <p>$7\ 641 - 2\ 815$ $62\ 748 - 35\ 261$</p> <p>- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét. GV nhận xét tuyên dương. Bài 5. Gọi Hs đọc yêu cầu (1 HS lên bảng làm, lớp làm bài vào vở) Bài toán yêu cầu ta làm gì? Để tính chiều dài vườn ươm ta làm thế nào?</p> <p>- HS nhận xét bài của bạn. - GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%; text-align: right;">$3\ 675 + 2\ 918$</td> <td style="width: 50%; text-align: right;">$40\ 613 + 47\ 519$</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">$\begin{array}{r} 3675 \\ + 2918 \\ \hline 6593 \end{array}$</td> <td style="text-align: right;">$\begin{array}{r} 40613 \\ + 47519 \\ \hline 88132 \end{array}$</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">$7\ 641 - 2\ 815$</td> <td style="text-align: right;">$62\ 748 - 35\ 261$</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">$\begin{array}{r} 7641 \\ - 2815 \\ \hline 4826 \end{array}$</td> <td style="text-align: right;">$\begin{array}{r} 62748 \\ - 35261 \\ \hline 27487 \end{array}$</td> </tr> </table> <p>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p> <p>- Hs đọc yêu cầu.</p> <p>- Tính chiều dài hàng rào vườn ươm. - Ta phải tính chu vi hình chữ nhật.</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p style="text-align: center;">Chiều dài vườn ươm là: $45 \times 2 = 90(m)$ Chu vi vườn ươm là: $(45 + 90) \times 2 = 270(m)$ Chiều dài hàng rào vườn ươm là: $270 - 4 = 266(m)$ Đáp số: 266m</p> <p>Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p>	$3\ 675 + 2\ 918$	$40\ 613 + 47\ 519$	$\begin{array}{r} 3675 \\ + 2918 \\ \hline 6593 \end{array}$	$\begin{array}{r} 40613 \\ + 47519 \\ \hline 88132 \end{array}$	$7\ 641 - 2\ 815$	$62\ 748 - 35\ 261$	$\begin{array}{r} 7641 \\ - 2815 \\ \hline 4826 \end{array}$	$\begin{array}{r} 62748 \\ - 35261 \\ \hline 27487 \end{array}$
$3\ 675 + 2\ 918$	$40\ 613 + 47\ 519$								
$\begin{array}{r} 3675 \\ + 2918 \\ \hline 6593 \end{array}$	$\begin{array}{r} 40613 \\ + 47519 \\ \hline 88132 \end{array}$								
$7\ 641 - 2\ 815$	$62\ 748 - 35\ 261$								
$\begin{array}{r} 7641 \\ - 2815 \\ \hline 4826 \end{array}$	$\begin{array}{r} 62748 \\ - 35261 \\ \hline 27487 \end{array}$								
3. Vận dụng, trải nghiệm.									
<p>- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh nhận biết hàng và lớp trong các số tự nhiên. - GV viết: 45 678, 752 432, 49 597; 100 324 và 4 phiếu. Mời 4 học sinh tham gia trải nghiệm: Phát 4 phiếu ngẫu nhiên cho 4 em, sau đó mời 4 em đọc và nêu giá trị của số 4 trong phiếu. Ai đúng sẽ được tuyên dương. - Nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.</p> <p>- 4 HS xung phong tham gia chơi.</p> <p>- HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn.</p>								

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Hoạt động trải nghiệm:

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:

CHỦ ĐỀ: MÁI ẤM GIA ĐÌNH: ĐỒNG HÀNH BÊN NHAU

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Chia sẻ về việc thực hiện kế hoạch "Ngày cuối tuần yêu thương".
- Kể lại những khoảnh khắc hạnh phúc bên gia đình.
- Rèn luyện và phát triển kĩ năng nghe – nói góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - * Năng lực: tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác.
 - * Phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nhận diện – khám phá:	
- GV mời cả lớp cùng hát và vận động cơ thể theo điệu nhạc bài hát Bố ơi mình đi đâu thế . - GV mời HS liệt kê những nơi ta có thể đi, đến cũng gia đình để thay vào lời bài hát, có thể hát theo kiểu đọc rap để tạo sự hài hước: Mình đi đâu thế bố ơi? Đi công viên hay xem ca nhạc? Đi xem kịch hay đi hay đi siêu thị? Đi thư viện hay đi du lịch? Đi về quê hay đi ăn chè? Oh yeah (GV đọc câu hỏi rồi chỉ vào từng người, mỗi người phải đọc phương án của mình). Kết luận; GV dẫn vào nội dung chủ đề - GV giới thiệu bài.	HS hát và vận động theo nhạc. - HS nêu
2. Tìm hiểu – mở rộng:	
* Hoạt động 1: Chia sẻ về việc thực hiện kế hoạch "Ngày cuối tuần yêu thương" - GV mời từng bạn chia sẻ về "Ngày cuối tuần yêu thương" của gia đình tuần vừa rồi: địa điểm gia đình em đã đến; hoạt động gia đình em đã cùng làm;...: + Những gì làm được đúng theo kế hoạch? + Những gì khác, không giống như kế hoạch? - Sau khi HS các nhóm chia sẻ xong, GV mời 3 HS nêu những hoạt động thú vị của các bạn mà em học hỏi được để thực hiện cùng người thân của mình vào các ngày cuối tuần. - GV mời cả lớp cùng lập danh mục các điểm đến mà gia đình có thể lham khảo cho các	- HS lắng nghe. - HS làm việc theo nhóm 4. - Học hỏi những ý tưởng thú vị của các bạn để thực hiện cùng người thân vào ngày cuối tuần. - 3 HS nêu - HS lập danh mục, nêu các địa điểm + Bảo tàng + khu du lịch

<p>"Ngày cuối tuần yêu thương" trong tương lai: HS nêu, GV viết lên bảng. Kết luận:</p>	<p>+ Công viên ...</p>
<p>3. Thực hành – vận dụng.</p>	
<p>Hoạt động 2. Sắm vai xử lý tình huống để đưa ra ý tưởng tổ chức hoạt động chung cho gia đình</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS đọc yêu cầu - Mời HS đọc nội dung tình huống <p>Tình huống 1: Tháng tới, bà nội của Ly sẽ tròn 70 tuổi. Gia đình Ly muốn làm một điều đặc biệt để mừng thọ bà. Hãy sắm vai các thành viên trong gia đình Ly để đưa ra những ý tưởng tổ chức lễ mừng thọ.</p> <p>Tình huống 2: Sắp đến ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10. Thành cùng bố và em trai muốn làm một điều bất ngờ cho bà và mẹ.</p> <p>Hãy sắm vai các thành viên nam trong gia đình Thành để đưa ra ý tưởng chuẩn bị cho ngày lễ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia HS theo nhóm 6 và mời đại diện nhóm bốc thăm tình huống cho nhóm mình. <p>Lưu ý: GV có thể mời HS tự đưa ra các tình huống phù hợp với thực tế địa phương, hoặc đưa ra tình huống của chính gia đình mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu các nhóm phân vai các thành viên trong gia đình: ông, bà, cô, chú, bố, mẹ, anh, chị, em,... Các nhóm tiến hành trao đổi, thảo luận với nhau về việc tổ chức hoạt động chung cho gia đình trong vai mình đã nhận, lưu ý thể hiện đúng ngôn ngữ, động tác của nhân vật. - GV mời 2 nhóm lên trình bày sắm vai xử lý tình huống trước lớp. - GV và HS nhận xét cách xử lý tình huống và các thể hiện của các nhóm. - GV mời mỗi nhóm một đại diện ở các lứa tuổi khác nhau như ông, bà, bố, mẹ, con, anh, chị, em, .. lên trước lớp. GV và HS phỏng vấn các nhân vật về cảm xúc của nhân vật khi tham gia hoạt động. - GV nhận xét, tuyên dương <p>- GV nhận xét chung, tuyên dương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc yêu cầu - 1 - 2 HS đọc nội dung tình huống <ul style="list-style-type: none"> - HS hoạt động nhóm 6 - Bốc thăm tình huống thảo luận <ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm phân vai theo các thành viên trong gia đình - HS tiến hành trao đổi thảo luận. - HS sắm vai xử lý tình huống theo ý tưởng đã thảo luận <ul style="list-style-type: none"> - 2 nhóm lên sắm vai trước lớp. - Các nhóm khác đưa ý kiến bổ sung hoặc ý tưởng xử lý tình huống khác. <ul style="list-style-type: none"> - HS được sắm vai ở các nhóm lên chia sẻ cảm xúc - HS đưa câu hỏi để phỏng vấn thêm. VD: "Thưa ông, ông là ông nội của cháu Ly ạ? Ông có thích ý định của Ly là tổ chức lễ mừng thọ cho bà nội không ạ? Ông đã nhận nhiệm vụ gì cho buổi lễ mừng thọ đó ạ?"

	- Lắng nghe, rút kinh nghiệm bổ sung.
4. Đánh giá – phát triển.	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân lựa chọn một địa điểm để đến vào ngày cuối tuần gần nhất. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Thứ Tư ngày 08 tháng 1 năm 2025

Tiếng Việt:

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I-TIẾT 4

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: biết vận dụng lời khuyên từ các thành ngữ tục ngữ vào cuộc sống hàng ngày.
- Nghe- Viết đúng chính tả, đúng kích cỡ chữ , trình bày sạch đẹp đoạn viết
- Nhận biết được quy tắc viết hoa tên riêng của địa danh.
- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: viết văn , thư... trình bày đúng chính tả, rõ ràng sạch đẹp.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - * Năng lực : năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác.
 - * Phẩm chất: chăm chỉ, yêu nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát để khởi động bài học. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dùng tranh minh họa hoặc dựa vào trò chơi, nội dung bài hát... để khởi động vào bài mới.	- HS tham gia trò chơi + Đọc các đoạn trong bài đọc theo yêu cầu trò chơi. - HS lắng nghe. - Học sinh thực hiện.
2. Luyện tập, thực hành. 2.5 Hoạt động 5 :Giải ô chữ. - GV chọn 2 nhóm, mỗi nhóm 5 HS. - GV làm trọng tài và đọc từng thành ngữ, tục ngữ để các nhóm tìm tiếng còn thiếu (có thể đọc không theo thứ tự).	Học sinh chia nhóm tham gia chơi

(G V có thể chiếu ô chữ lên bảng và mỗi khi giải đúng được một ô chữ thì G V điền vào. Hoặc nếu không dùng máy tính thì có thể vẽ ô chữ lên bảng hoặc vẽ sẵn lên giấy khổ lớn, treo lên bảng để điền chữ vào). Trường hợp chưa giải hết các ô hàng ngang mà HS đã điền được ô hàng dọc thì G V khuyến khích HS điền, khen ngợi nếu HS điền đúng. Sau khi điền ô hàng dọc rồi thì tiếp tục điền nốt các ô hàng ngang để hoàn thiện ô chữ

- Cho học sinh đọc lại bài

(1)	B	Ó	N	G			
(2)	C	H	I	A			
(3)		B	Ê	N			
(4)			M	Ự	C		
(5)			V	Â	N	G	
(6)	T	R	U	Y	Ê	N	
(7)		G	I	À			
(8)			K	H	U	Y	A
(9)		T	H	Á	T		
(10)		C	Á	N	H		
(11)			M	À	I		
(12)	G	Ặ	P				
(13)		C	H	I			
(14)		R	Á	C	H		

Từ khóa là NIỀM VUI KHÁM PHÁ

2.5 Hoạt động 6 . Nghe –viết.

- G V nêu yêu cầu nghe - viết.

- G V đọc 1 lần đoạn văn

Nội dung đoạn viết là gì?:

- GV yêu cầu HS tìm từ khó để viết sai

- Những danh từ riêng có trong đoạn để viết hoa cho đúng quy tắc.

- GV đọc tên bài, đọc từng câu/ đọc lại từng vế câu/ cụm từ cho HS viết vào vở.

- GV đọc lại đoạn văn cho HS soát lại bài viết. Sau đó, HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.

- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.

3. Vận dụng, trải nghiệm.

- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh tìm và nói và viết đúng chính tả về một con vật mình yêu quý

- HS đọc đoạn viết

- Miêu tả vẻ đẹp của dòng sông quê hương Việt mà tác giả trân quý.

-HS luyện viết tiếng khó, chữ viết hoa.

-HS tìm và nêu, luyện viết các chữ hoa Những chữ đầu mỗi câu , Danh từ riêng chỉ tên Sông và địa danh cần viết hoa

+ Viết những tiếng khó hoặc những tiếng dễ viết sai do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương.

+ Cách trình bày một đoạn văn.

-HS nghe Viết bài vào vở

-Học sinh soát lỗi

- Hs sửa lỗi

- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

- Nhận xét, tuyên dương.
- GV nhận xét tiết dạy.
- Dẫn dò bài về nhà.

- Một số HS tham gia thi viết và đọc đoạn viết

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

Tiếng Việt:

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I-TIẾT 5

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

- Vận dụng nói và viết về đặc điểm con vật theo nội dung tranh cho trước
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.
- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: biết đóng góp ý kiến trong quá trình trao đổi.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - * Năng lực : năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác.
 - * Phẩm chất: chăm chỉ, yêu nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát bài Một con vịt hay chú voi con ở bản Đôn... để khởi động bài học. + Bài hát nhắc đến con vật nào? + Nó có đặc điểm gì? + Em biết gì về con vật đó? - GV Nhận xét, tuyên dương., GT bài	- HS hát, tham gia trả lời nối tiếp - HS lắng nghe. - Học sinh thực hiện.
2. Luyện tập, thực hành.	
2.1. Hoạt động 1: Nói về một con vật có điểm đặc biệt về hình dáng hoặc hoạt động. - GV gọi HS đọc yêu cầu của bài. - GV yêu cầu 1 HS đọc sơ đồ gợi ý, các HS khác đọc thầm theo. -GV cho làm việc nhóm: thảo luận nhóm, theo yêu cầu: + Quan sát và đọc nội dung từng tranh? + Nêu những điều em biết về đặc điểm, hình dáng con vật đó?	- Hs đọc yêu cầu bài tập. -HS quan sát các con vật trong tranh và tóm tắt câu chuyện về nó- ghi ra nháp - HS làm việc theo hướng dẫn của GV, sau đó tập nói

<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi một số HS trình bày bài nói trước lớp. - GV và HS cùng góp ý, nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm thảo luận và báo cáo kết quả trước lớp: - Các nhóm nhận xét, góp ý
<p>2.2. Hoạt động 2: Viết lại những điều em đã nói ở bài tập 1 thành một đoạn văn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS làm việc cá nhân: - GV cho học sinh viết bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc cá nhân. - Học sinh viết bài
<p>2.3. Hoạt động 3: Trao đổi với bạn để góp ý cho nhau rồi chỉnh sửa bài viết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho học sinh làm nhóm 4 trao đổi chọn viết và sửa để giúp nhau viết được đoạn hay nhất + GV tổ chức cho mỗi nhóm cử đại diện tham gia trình bày đoạn viết trước lớp. + GV nhận xét tuyên dương 	<ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi trong nhóm bài viết của mình, nhóm chỉnh sửa cho nhau + Một số em đọc lại đoạn viết trước lớp + HS lắng nghe, bổ sung học tập lẫn nhau. - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.
<p>3. Vận dụng trải nghiệm.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh thi kể, nói giới thiệu đặc điểm hay hình dáng vật nuôi trong gia đình mình yêu quý. - Nhận xét, tuyên dương. - GV nhận xét tiết dạy. - Dẫn dò bài về nhà. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - Một số HS tham gia thi nói trước lớp.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Toán:

ÔN TẬP CHUNG (T2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Ôn tập, củng cố kiến thức về nhân chia với (cho) số có một chữ số; về giải toán về tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.
- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.
- Vận dụng bài học vào thực tiễn.
- Góp phần hình thành và phát triển :
 - * Năng lực: tư duy lập luận toán học, giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học, hợp tác, tự chủ, tự học.
 - * Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu HT. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. Viết các số sau: + Câu 1: Ba mươi bảy nghìn sáu trăm. + Câu 2: Bảy triệu sáu trăm ba mươi một. + Câu 3: Bảy mươi ba nghìn sáu trăm tám mươi tư. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi + Trả lời: Câu 1: 37 600 Câu 2: 7 631 000 Câu 3: 73 684 - HS lắng nghe.
2. Luyện tập, thực hành:	
Bài 1. Đặt tính rồi tính (Làm việc cá nhân). - GV hướng dẫn học sinh làm miệng và kết hợp bảng con: 23152×4 6071×3 $24185 : 5$ $5208 : 4$ - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 2 (Làm việc nhóm 2) Chọn đáp án đúng. - Đại diện nhóm trình bày kết quả. - GV Nhận xét, tuyên dương. Bài 3: Số? (Làm việc nhóm 4 hoặc 5) - GV cho HS làm theo nhóm.	- 1 HS nêu cách làm - HS lần lượt làm bảng con . $23\ 152 \times 4$ $6\ 071 \times 3$ $\begin{array}{r} 23152 \\ \times 4 \\ \hline 92608 \end{array}$ $\begin{array}{r} 6071 \\ \times 3 \\ \hline 18213 \end{array}$ $24\ 185 : 5$ $5\ 208 : 4$ $\begin{array}{r} 24185 \ 5 \\ 41 \ \underline{5}837 \\ 18 \\ 35 \\ 0 \end{array}$ $\begin{array}{r} 5208 \ 4 \\ 12 \ \underline{1}302 \\ 008 \\ 0 \end{array}$ - HS trình bày bài. - Nhận xét bài của bạn. - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. - HS thảo luận chọn đáp án. a) A. $1m^22c\ m^2$ B. $100d\ m^2\ 400m\ m^2$ C. $1\ m^2\ 300m\ m^2$ b) A. 270 yên B. 2 tấn 5 tạ C. 25 tạ 7 yên - Nhóm trình bày và nhận xét. - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. - Các nhóm làm việc theo phân công. Bài giải Số học sinh của một lớp học bơi là: $120 : 5 = 24(\text{học sinh})$ Số học sinh của một lớp học bóng đá là: $60 : 5 = 12(\text{học sinh})$

- GV mời các nhóm trình bày.
- Mời các nhóm khác nhận xét
- GV nhận xét chung, tuyên dương.

Bài 4. Số? (Làm việc cá nhân)

- GV mời 1 HS nêu cách làm:
- Cả lớp làm bài vào vở:

- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét.

- GV nhận xét tuyên dương.

Bài 5:(Làm việc nhóm 6)

- Gọi 1 HS đọc yêu cầu đề bài.
- Đây là dạng toán nào?
- Gọi Hs nêu các bước giải bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.
- GV chia nhóm 6 thi để hoàn thành bài tập.

- Gọi đại diện nhóm lên trình bày.
- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét. GV nhận xét tuyên dương.

Số học sinh của một lớp học bơi nhiều hơn Số HS của một lớp học bóng đá là:

$$24 - 12 = 12(\text{học sinh})$$

Đáp số: 12(học sinh)

- Các nhóm trình bày.
- HS nhận xét.
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- 1 HS trình bày cách làm:

-Tổng số huy chương vàng,bạc,đồng là:

Vàng	Bạc	Đồng
65	62	56

-Trong các môn thi đấu,môn bơi có số huy chương vàng nhiều nhất là:27 huy chương.

- HS nhận xét.
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- HS làm việc theo yêu cầu.
- HS trả lời:Dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.

-Nêu cách giải

Bài giải

$$\text{Đôi 5 tấn} = 50 (\text{tạ})$$

Số muối ô tô thứ nhất chở là:

$$(50 + 4) : 2 = 27(\text{tạ})$$

Số muối ô tô thứ hai chở là:

$$50 - 27 = 23(\text{tạ})$$

Đáp số:Ô tô thứ nhất:27tạ

Ô tô thứ hai: 23 tạ

- HS nhận xét bài nhóm bạn.
- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

3. Vận dụng, trải nghiệm.

- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh khắc sâu về các bước giải bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.
- GV viết: -Nêu các bước giải bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó?
- Đổi 400mm = ...dm ; 3m = ...dm; 20kg = ...yến.và 4 phiếu. Mời 4 học sinh tham gia trải nghiệm: Phát 4 phiếu ngẫu nhiên cho 4 em, sau đó mời 4 em lên làm trên bảng. Ai đúng sẽ được tuyên dương.

- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

- 4 HS xung phong tham gia chơi.

- Nhận xét, tuyên dương.

- HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

Công nghệ:

Bài 6: CHĂM SÓC HOA, CÂY CẢNH TRONG CHẬU (T1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Học sinh hiểu được sự cần thiết phải bón phân cho hoa, cây cảnh và mô tả được một số cách bón phân cho hoa, cây cảnh trồng trong chậu.
- Chăm sóc được một số loại hoa và cây cảnh trong chậu.
- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn qua việc mô tả được các công việc chủ yếu để chăm sóc một số loại hoa và cây cảnh phổ biến.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - * Năng lực: tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo.
 - * Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nêu lại bài cũ: + Vì sao cần phải cung cấp đủ ánh sáng cho hoa, cây cảnh? + Em hãy nêu một số cách để cung cấp đủ ánh sáng cho hoa, cây cảnh trồng trong chậu? + GV : Nước có vai trò gì đối với hoa, cây cảnh? + Em hãy mô tả các cách để tưới nước cho hoa, cây cảnh? - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS ôn lại bài cũ. + Vì hoa, cây cảnh cần có đủ ánh sáng để quang hợp, phát triển. + Để chậu cây gần cửa sổ, để cây ra hành lang, để cây ở nơi có bóng đèn,... + HS trả lời + HS trả lời - HS lắng nghe.
<p>2. Hình thành kiến thức mới:</p> <p>Hoạt động 1: Chia sẻ cùng bạn tìm hiểu về vai trò của phân bón đối với hoa, cây cảnh trồng trong chậu (sinh hoạt nhóm 4)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS đọc yêu cầu trong SGK trang 30. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, tìm hiểu vì sao cần phải bón phân cho cây hoa, cây cảnh trồng trong chậu. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc yêu cầu. - HS thảo luận nhóm 4, tìm hiểu vì sao cần phải bón phân cho cây hoa, cây cảnh trồng trong chậu. - Đại diện các nhóm trình bày:

- GV nhận xét chung, tuyên dương HS trả lời đúng, chốt:

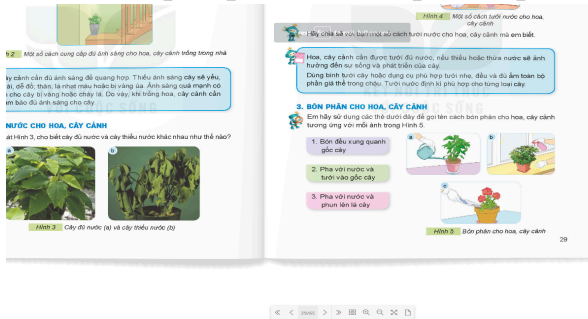
- + Bón phân để cho cây có chất dinh dưỡng.
- + Bón phân để cho cây tốt,...
- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
- HS lắng nghe, ghi nhớ.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành.

Hoạt động 2: Bón phân cho hoa, cây cảnh (làm việc nhóm 2 – cả lớp)

Tìm hiểu về một số cách bón phân cho hoa, cây cảnh mà em biết

- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài.
- GV mời HS làm việc nhóm đôi, cùng quan sát tranh và sắp xếp thẻ từ cho phù hợp.



- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- HS làm việc nhóm đôi: Quan sát tranh và sắp xếp thẻ từ cho phù hợp.
- Đại diện 3 nhóm lên thi xếp thẻ nhanh.
- + Hình a: 2. Pha với nước và tưới vào gốc cây.
- + Hình b: 3. Pha với nước và phun lên lá cây.
- + Hình c: 1. Bón đều xung quanh gốc cây.
- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét chung, tuyên dương nhóm xếp đúng.

- GV chốt: *Có nhiều cách bón phân cho hoa, cây cảnh trồng trong chậu nhưng người ta thường dùng các cách sau: 1. Bón đều xung quanh gốc cây, 2. Pha với nước và tưới vào gốc cây, 3. Pha với nước và phun lên lá cây.*

- HS lắng nghe, ghi nhớ.
- HS chia sẻ trong nhóm đôi.
- 3 - 5 HS chia sẻ trước lớp.

- GV mời HS chia sẻ về cách bón phân cho cây của nhà mình.

+ Ngoài những cách bón phân trên em còn biết cách bón phân nào nữa?

+ Ở nhà hoặc ở trường em thường bón phân cho cây theo cách nào?

- HS trả lời theo ý hiểu.
- HS trả lời

- GV nhận xét, tuyên dương

4. Vận dụng, trải nghiệm.

- GV mời HS chia sẻ về vai trò của phân bón đối với cây trồng trong chậu và mô tả một số cách bón phân cho cây hoa, cây cảnh.

- Học sinh tham gia chia sẻ về vai trò của phân bón đối với cây trồng trong chậu.
- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- GV nhận xét tuyên dương.

- Nhận xét sau tiết dạy.

- Dẫn dò về nhà.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

Thứ Năm ngày 09 tháng 1 năm 2025

Tiếng Việt (2 Tiết):

KTĐK cuối HKI

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

Toán:

ÔN TẬP CHUNG (T3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Ôn tập củng cố kiến thức về nhận biết số chẵn, số lẻ, về tính giá trị của biểu thức, so sánh, tính toán trên các số đo đại lượng; giải các bài toán liên; tính chu vi, diện tích hình chữ nhật; các bài toán tìm hai số biết tổng và hiệu của hai số đó.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

- Góp phần hình thành và phát triển :

* Năng lực: tư duy lập luận toán học, giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học, hợp tác, tự chủ, tự học.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phiếu HT. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. + Câu 1: $300\text{c m}^2 = ? \text{ dm}^2$ + Câu 2: $60\text{c m}^2 = ? \text{ mm}^2$ + Câu 3: $52\ 000 \text{ dm}^2 = ? \text{ m}^2$ - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi, trả lời: + Câu 1: $300 \text{ cm}^2 = 3 \text{ dm}^2$ + Câu 2: $60 \text{ cm}^2 = 6\ 000 \text{ mm}^2$ + Câu 3: $52\ 000 \text{ dm}^2 = 520 \text{ m}^2$ - HS lắng nghe.
2. Luyện tập, thực hành:	
Bài 1. Chọn câu trả lời đúng (Làm việc cá nhân). - GV hướng dẫn học sinh làm miệng và kết hợp bảng con: - GV nhận xét, tuyên dương.	- 1 HS nêu cách đổi - HS lựa chọn đáp án đúng: - Đáo án: B (hai số chẵn là 14 và 1002)

Bài 2: <;> ; = ? (Làm việc nhóm 2)

- Bài yêu cầu ta làm gì?
- GV chia nhóm 2, các nhóm làm vào vở.

- GV Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Tính giá trị của biểu thức.(Làm việc nhóm 4 hoặc 5)

- GV cho HS làm theo nhóm.

a) $78\ 060 ; (10 - 7) + 300\ 045$

b) $26\ 000 + 9015 \times 6$

- GV mời các nhóm trình bày.
- Mời các nhóm khác nhận xét
- GV nhận xét chung, tuyên dương.

Bài 4. (Làm việc cá nhân)

a)- GV mời 1 HS nêu cách làm:

- Cả lớp làm bài vào vở:

b) Tìm những đoạn thẳng vuông góc với đoạn thẳng LI

- Cả lớp làm bài vào vở:
- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét.
- GV nhận xét tuyên dương.

Bài 5

- Gọi 1 HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV chia nhóm hoặc thi để hoàn thành bài tập.

- 1 HS trả lời: Bài yêu cầu ta so sánh và điền dấu.

- HS làm bài

$$1\text{m } 56\text{dm}^2 > 27\text{ dm}^2 + 89\text{ dm}^2$$

$$150\text{mm}^2 \times 2 = 3\text{ cm}^2$$

$$6\text{ tạ} + 2\text{ tạ} > 75\text{ yến}$$

$$4\text{ tấn } 500\text{ kg} = 9\ 000\text{ kg} : 2$$

- HS đổi vở soát nhận xét.
- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.

-HS đọc yêu cầu bài.

- Các nhóm làm việc theo sự phân công.

a) $78\ 060 ; (10 - 7) + 300\ 045$

$$= 78\ 060 ; 3 + 300\ 045$$

$$= 26020 + 300\ 045 = 326\ 065$$

b) $26\ 000 + 9015 \times 6$

$$= 26\ 000 + 54\ 090 = 80\ 090$$

- Các nhóm trình bày.
- HS nhận xét.
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

HS nêu cách làm:

- EDGH là hình thoi Đ
- LDEK là hình bình hành Đ
- KEHI là hình thoi S
- Có 2 đoạn thẳng song song với đoạn thẳng DE Đ
- HS nêu.

- Đoạn thẳng LI vuông góc với ID và IH.

- 1 HS trình bày cách làm:
- HS nhận xét.
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- HS làm việc theo yêu cầu.

-HS nêu cách giải.

Bài giải

Số cây ổi là:

$$(760 + 40) : 2 = 400\text{ (cây)}$$

Số cây chuối là:

$$760 - 400 = 300\text{ (cây)}$$

Đáp số : Ổi: 400 cây; chuối: 300 cây

- HS nhận xét.
- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

<p>- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét. GV nhận xét tuyên dương.</p>	
<p>3. Vận dụng, trải nghiệm.</p>	
<p>- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh nhận biết số chẵn, số lẻ, - GV viết: + Nêu các số chẵn từ 1 đến 10. + Nêu các số lẻ từ 1 đến 10. +Số liền sau của những số chẵn là những số nào?. Mời 3 học sinh tham gia trải nghiệm: Phát 3 phiếu ngẫu nhiên cho 3 em, sau đó mời 3 em xếp theo thứ tự đánh dấu trên bảng. Ai đúng sẽ được tuyên dương. - Nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - 3 HS xung phong tham gia chơi. - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

Giáo dục thể chất:

Bài 3: BÀI TẬP RÈN LUYỆN KỸ NĂNG BẬT CAO (Tiết 1)


I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:








- Biết và thực hiện được động tác bật cao tại chỗ, bật cao tại chỗ chạm vật.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - * Phẩm chất: đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể. Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.
 - * Năng lực: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, chăm sóc SK, vận động cơ bản, biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện.

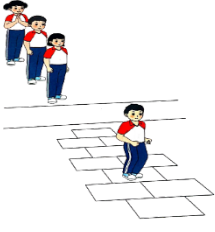
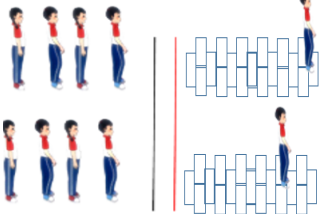

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, còi phục vụ trò chơi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Nội dung	Lượng VĐ		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
<p>I. Hoạt động khởi động: Nhận lớp Khởi động</p>	<p>5 – 7’</p>		<p>Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học</p>	<p>- Đội hình nhận lớp </p>

<p>- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...</p> <p>- Trò chơi “ chạm tay nhé”</p>  <p>II. Hoạt động khám phá Luyện tập, thực hành</p> <p>- Kiến thức.</p> <p>-Bài tập: động tác bật cao tại chỗ.</p>  <p>-Bài tập: Động tác bật cao tại chỗ chạm vật.</p>  <p>-Luyện tập, thực hành</p> <p>Tập đồng loạt</p> <p>Tập theo tổ nhóm</p> <p>Tập theo cặp đội</p> <p>Thi đua giữa các tổ</p> <p>- Trò chơi “nhảy Ô”.</p>	<p>2 - 3’</p> <p>16-18’</p>	<p>2x8N</p> <p>2 lần</p> <p>2 lần</p> <p>2 lần</p> <p>1 lần</p>	<p>- GV HD học sinh khởi động.</p> <p>- GV hướng dẫn chơi</p> <p>Cho HS quan sát tranh</p> <p>- GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác.</p> <p>- Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu</p> <p>- Cho 4 em học sinh lên thực hiện động tác bật cao tại chỗ, bật cao tại chỗ chạm vật.</p> <p>- GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương</p> <p>- GV hô - HS tập theo GV.</p> <p>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.</p> <p>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn Luyện tập, thực hành theo khu vực.</p> <p>- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS</p> <p>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.</p>	<p>- HS khởi động theo GV.</p> <p>- HS Chơi trò chơi.</p>  <p>- Đội hình HS quan sát tranh</p>  <p>- HS quan sát GV làm mẫu</p> <p>- HS tiếp tục quan sát</p> <p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p>  <p>ĐH tập luyện theo tổ</p>  <p>- Từng tổ lên thi đua trình diễn</p>
--	-----------------------------	---	--	--

 <p>- Bài tập PT thể lực:</p> <p>- Luyện tập, thực hành mở rộng:</p>	<p>3-5'</p>	<p>1 lần</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS. - Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật - Cho HS chạy XP cao 20m 	<p>- Chơi theo đội hình hướng dẫn</p>  <p>HS chạy kết hợp đi lại hít thở</p> <p>- HS trả lời</p>
<p>III.Hoạt động tiếp nối:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà - Xuống lớp 	<p>4- 5'</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi? - GV hướng dẫn - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs. - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. 	<p>- HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- ĐH kết thúc</p> 

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

BUỔI CHIỀU:

Stem:

ĐIỀU KÌ LẠ CỦA HÌNH TRÒN (TIẾT 3)

Stem:

ĐIỀU KÌ LẠ CỦA HÌNH TRÒN (TIẾT 4)

Thứ Sáu ngày 10 tháng 1 năm 2025

Lịch sử & Địa lí:

Bài 15: THIÊN NHIÊN VÙNG DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thể hiện được thái độ cảm thông và sẵn sàng có hành động chia sẻ với người dân gặp thiên tai.

- Góp phần hình thành và phát triển:

* Năng lực: tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác, ...

* Phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, ...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức cho HS trả lời câu hỏi: <i>Kể tên các ngành kinh tế biển mà em biết?</i> - Giáo viên tổng kết lại và dẫn dắt học sinh và nội dung bài.	- HS chia sẻ theo ý kiến cá nhân - HS lắng nghe.
2. Hình thành kiến thức mới:	
<p>Hoạt động: Tìm hiểu tác động của môi trường thiên nhiên đối với sản xuất và đời sống</p> - Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc theo nhóm (4 đến 6 học sinh trên một nhóm) thực hiện nhiệm vụ sau đọc thông tin mục 3 và quan sát các hình từ 4 đến 7, em hãy: + Nêu tác động tích cực và tiêu cực của môi trường thiên nhiên đến đời sống và sản xuất của người dân vùng Duyên hải miền Trung. + Đề xuất một số biện pháp phòng chống thiên tai của vùng Duyên hải miền Trung. - Giáo viên tổ chức cho các nhóm làm việc và trình bày kết quả. Đối với nhiệm vụ số 2, mỗi nhóm nên nêu ra một biện pháp phòng, chống thiên tai ở vùng, nhóm phát biểu sau không được nói chung ý kiến của nhóm phát biểu trước. Ngoài các hình ảnh trong sách giáo khoa, giáo viên có thể cung cấp thêm các hình ảnh thể hiện những tác động của môi trường thiên nhiên đối với sản xuất và đời sống của vùng. - Sau khi học sinh trình bày kết quả, giáo viên nhận xét và chuẩn kiến thức.	- Học sinh quan sát đọc thông tin và trả lời các câu hỏi. - HS thực hiện nhiệm vụ và trình bày kết quả. - HS lắng nghe, ghi nhớ.

<p>+ Tác động tích cực:</p> <p>., Phát triển các ngành kinh tế biển như: đánh bắt và nuôi trồng hải sản; giao thông đường biển, du lịch biển, sản xuất muối...</p> <p>., Phát triển trồng lúa và cây công nghiệp hàng năm ở ô đồng bằng ven biển, trồng cây công nghiệp lâu năm và chăn nuôi gia súc ở vùng đồi núi phía Tây.</p> <p>., Có tiềm năng phát triển thủy điện điện gió, điện mặt trời.</p> <p>+ Tác động tiêu cực:</p> <p>., Thường xuyên xảy ra các thiên tai. Mùa mưa có mưa lớn, bão, lũ lụt, lũ quét, sạt lở đất,... gây thiệt hại về người và tài sản; mùa khô có hiện tượng hạn hán, gây thiếu nước cho sinh hoạt và sản xuất.</p> <p>., Khu vực ven biển có hiện tượng cát bay, ảnh hưởng đến sinh hoạt và sản xuất của người dân.</p> <p>+ Một số biện pháp phòng chống thiên tai:</p> <p>., Đẩy mạnh việc trồng và bảo vệ rừng.</p> <p>., Dự báo kịp thời diễn biến của các thiên tai.</p> <p>., Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thủy lợi.</p>	
<p>3. Luyện tập, thực hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên yêu cầu làm việc cá nhân thực hiện nhiệm vụ phần luyện tập. - Sau thời gian làm việc, giáo viên gọi học sinh ghép nối các thành phần tự nhiên 1 đến 4 và đặc điểm tương ứng a đến d, các học sinh khác nhận xét và bổ sung. - Sau khi học sinh trả lời, giáo viên nhận xét và chuẩn kiến thức. Gợi ý kết quả 1- b, 2- c, 3-d,4-a 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh lắng nghe thực hiện. - HS trình bày kết quả. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
<p>4. Vận dụng trải nghiệm.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên yêu cầu học sinh làm việc cá nhân thực hiện nhiệm vụ phần vận dụng. 	

- Giáo viên tổ chức cho học sinh nêu những việc có thể làm để chia sẻ với các bạn ở vùng Duyên hải miền Trung. Sau đó, giáo viên nhận xét, đánh giá. Từ hoạt động học tập này, học sinh có thái độ cảm thông, sẵn sàng có hành động chia sẻ với người dân gặp thiên tai.

- Học sinh lắng nghe thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Toán:

KTĐK cuối HKI

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Đạo đức:

THỰC HÀNH KĨ NĂNG CUỐI HỌC KỲ I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Học sinh củng cố các chuẩn mực hành vi đạo đức đã học trong học kì I.
- Có kĩ năng lựa chọn và thực hiện các hành vi ứng xử phù hợp chuẩn mực trong các tình huống đơn giản trong thực tế cuộc sống.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - * Năng lực: tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề, giao tiếp và hợp tác
 - * Phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức múa hát bài “Bài ca xây dựng” – Nhạc Trần Hữu Pháp để khởi động bài học. https://youtu.be/MkaeNQOqnbA + GV Cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát : Bài hát nói về điều gì? + GV hỏi thêm: Em có yêu quý các chú công nhân nghề xây dựng?	- Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp điệu bài hát. - HS chia sẻ nội dung bài hát.

<p>- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.</p>	<p>- HS trả lời theo suy nghĩ và ước mơ của mình. - HS lắng nghe.</p>
<p>2. Hoạt động thực hành:</p>	
<p>Hoạt Động 1: Tìm hiểu truyện: “Liều mình bảo vệ tài sản của người khác”</p> <p>- GV chiếu trên màn hình video câu chuyện với link: https://www.youtube.com/watch?v=Tw4fvZRtWdo</p> <p>- Yêu cầu lớp tạo nhóm 2, thảo luận trả lời các câu hỏi về nội dung truyện trên màn hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Video câu chuyện nói về nhân vật nào? Người đó nhận được thứ gì khi đang làm việc? + Người đó đã gặp nguy hiểm gì? + Kết quả câu chuyện ra sao? + Qua câu chuyện trên, em có thể rút ra điều gì? <p>* GV nhận xét, kết luận về việc bảo vệ, tôn trọng tài sản của người khác, nhận được của rơi, trả người đánh mất...</p> <p>Hoạt động 2: Bài tập 1: Em hãy cùng các bạn trong nhóm tìm những biểu hiện của yêu lao động và lười lao động rồi ghi vào phiếu học tập theo hai cột.</p> <p>- GV chụp bài làm của một số HS, chiếu trên màn hình.</p> <p>- GV cùng lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>HD3: Bài tập 2: Xử lý tình huống</p> <p>Hãy thảo luận và đóng vai theo các tình huống sau:</p> <p>a/ Sáng nay, cả lớp đi lao động trồng cây xung quanh trường. Hồng rủ Nhân cùng đi. Trời lạnh, Nhân không muốn chui ra khỏi chăn ấm nên nhờ Hồng xin phép hộ với lý do bị ốm.</p> <p>Theo em, Hồng nên làm gì trong tình huống đó?</p> <p>b/ Chiều nay, Lương đang nhổ cỏ ngoài vườn thì Toàn sang rủ đi đá bóng. Thấy Lương ngần ngại, Toàn bảo: “Đề đấy, mai nhổ cũng được có sao đâu!”</p> <p>Theo em, Lương sẽ ứng xử như thế nào?</p> <p>- GV yêu cầu HS thảo luận.</p>	<p>- HS theo dõi video.</p> <p>- HS tạo nhóm, bầu nhóm trưởng.</p> <p>- Các nhóm thảo luận, trình bày trong nhóm, thống nhất đáp án.</p> <p>- Một số nhóm báo cáo kết quả, nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>- Học sinh suy nghĩ, làm việc cá nhân vào phiếu học tập.</p> <p>- HS quan sát, nhận xét.</p> <p>- HS làm việc nhóm 4.</p> <p>- Tình huống 1: Hồng nên khuyên bạn không được lười biếng, càng không thể nói dối thầy cô, khuyên bạn cùng đi lao động với mình.</p> <p>- Tình huống 2: Lương nên làm xong công việc của mình rồi mới cùng bạn đi chơi bóng vì việc hôm nay chớ để ngày mai.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - GV mời đại diện nhóm báo cáo kết quả - GV mời HS nhận xét nhóm bạn - GV nhận xét, kết luận: Lao động giúp con người phát triển lành mạnh và đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Mỗi người đều phải biết yêu lao động và tham gia lao động phù hợp với khả năng của mình. Lười lao động là đáng chê trách. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe.
<p>4. Vận dụng, trải nghiệm.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS thi tìm các câu ca dao tục ngữ nói ca ngợi tình yêu lao động, ý thức bảo vệ tài sản người khác, bảo vệ của công. - Gọi HS trình bày trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương những HS xuất sắc nhất. - Dẫn HS về xem lại bài, chuẩn bị bài 5 (tiết 2). - Dẫn dò về nhà. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia chơi. - 1HS nêu . - 3-5 HS trả lời theo suy nghĩ của bản thân.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Hoạt động trải nghiệm:

SINH HOẠT LỚP:

**CHỦ ĐỀ: MÁI ẤM GIA ĐÌNH
NHỮNG KHOẢNH KHẮC HẠNH PHÚC**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Chia sẻ về khoảnh khắc hạnh phúc khi cùng người thân thực hiện hoạt động chung bằng những hình thức khác nhau: bài viết ngắn, bài thơ, bức tranh,...
- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - * Năng lực: tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác.
 - * Phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV cho học sinh chia sẻ 1 hoạt động cuối tuần đã làm trong tuần trước trong nhóm 2. + Mời học sinh trình bày. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - HS chia sẻ - HS lắng nghe.
<p>2. Sinh hoạt cuối tuần:</p>	

*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)**

- GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.
- Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:
 - + Sinh hoạt nền nếp.
 - + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.
 - + Kết quả hoạt động các phong trào.
 - + Một số nội dung phát sinh trong tuần...
- Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.
- Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.
- GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)

*** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)**

- GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.
- + Thực hiện nền nếp trong tuần.
- + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.
- + Thực hiện các hoạt động các phong trào.
- Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.
- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.

3. Sinh hoạt chủ đề.

Hoạt động 3: Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm.

- GV mời HS chia sẻ theo nhóm những nội dung sau:
 - + Em đã cùng gia đình đi đến đâu và tham gia hoạt động chung gì? Em thấy hạnh phúc nhất khi nào?
 - + Lựa chọn một cách tái hiện khoảnh khắc hạnh phúc ấy

- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.
- Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần.

- Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.

- Lắng nghe rút kinh nghiệm.

- 1 HS nêu lại nội dung.

- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.

- HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.

- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.
- Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.

- HS làm việc nhóm theo 3 yêu cầu

- HS lựa chọn các hình thức thể hiện: VD: Viết một bài viết ngắn, sáng tác một bài thơ, vẽ một bức tranh,

<p>+ Chia sẻ với các bạn khoảnh khắc hạnh phúc của em</p> <p>- GV mời HS lắng nghe các bạn trong nhóm chia sẻ và bày tỏ cảm xúc của mình trước những khoảnh khắc đó.</p> <p>Kết luận: Mỗi khoảnh khắc hạnh phúc bên gia đình luôn là điều tuyệt vời nhất chúng ta có được.</p> <p>- GV nhận xét chung, tuyên dương</p>	<p>- HS chia sẻ trong nhóm, các bạn trong nhóm lắng nghe bày tỏ cảm xúc</p> <p>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p>
<p>Hoạt động 4: Thiết kế góc triển lãm "Những khoảnh khắc hạnh phúc của gia đình"</p> <p>- GV đề nghị HS ngồi theo tổ và cùng nhau tổng hợp những sản phẩm của từng bạn đã làm ở hoạt động trước, lên ý tưởng trang trí.</p> <p>- GV dành thời gian cho các nhóm trang trí, dán các sản phẩm làm thành góc "Những khoảnh khắc hạnh phúc của gia đình".</p> <p>- Gv tổ chức lớp kỹ thuật Phòng tranh: yêu cầu HS cầm sổ tay ghi chép lần lượt đi tham quan có trật tự các sản phẩm của các nhóm khác.</p> <p>- Mỗi nhóm cử 1 bạn đại diện nhóm trình bày về thành quả của nhóm mình, trả lời những câu hỏi phỏng vấn của các bạn nhóm khác.</p> <p>- Gv tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp sau khi đi tham quan triển lãm phòng tranh.</p> <p>- GV tổ chức bình chọn, đánh giá và lựa chọn ra góc "Những khoảnh khắc hạnh phúc của gia đình" sáng tạo, ấn tượng nhất.</p> <p>Kết luận: Mỗi khoảnh khắc hạnh phúc sẽ giúp các thành viên trong gia đình yêu thương nhau và có thêm động lực để vượt qua những khó khăn và những nỗi buồn.</p>	<p>- 1 HS đọc yêu cầu.</p> <p>- Các tổ làm việc tổng hợp sản phẩm cá nhân của nhóm mình và lên ý tưởng trang trí vào giấy A3, A2 hoặc bảng phụ</p> <p>- Các nhóm thực hành trang trí sản phẩm của nhóm</p> <p>- Các nhóm trưng bày sản phẩm của mình</p> <p>- HS lần lượt đi tham quan sản phẩm các nhóm</p> <p>- Các nhóm cử đại diện trình bày, thuyết trình về từng hình ảnh, câu chuyện và trả lời câu hỏi phỏng vấn khi các bạn đi tham quan</p> <p>- HS chia sẻ cảm xúc và nhận xét sản phẩm khi đi tham quan sản phẩm của các nhóm</p> <p>- HS bình chọn góc sáng tạo và ấn tượng nhất.</p>
<p>5. Vận dụng, trải nghiệm.</p> <p>- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:</p> <p>+ Tiếp tục lên kế hoạch và thực hiện các "Ngày cuối tuần yêu thương" khác trong thời gian sắp tới.</p> <p>- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.</p>	<p>- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.</p> <p>- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm</p>

Giáo dục địa phương:**CD4: DI TÍCH CÁCH MẠNG QUÊ HƯƠNG EM****(Tài liệu riêng)****IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:**

.....

.....

BUỔI CHIỀU:**Khoa học:****CHĂM SÓC CÂY TRỒNG VÀ VẬT NUÔI (Tiết 1)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Vận dụng được kiến thức về nhu cầu sống của thực vật và động vật để đề xuất việc làm cụ thể trong chăm sóc cây trồng và vật nuôi, giải thích được tại sao cần phải làm công việc đó.

- Thực hiện được việc làm phù hợp để chăm sóc cây trồng hoặc vật nuôi ở nhà.

- Góp phần hình thành và phát triển:

* Năng lực: tư duy, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - GV cho cả lớp nghe và hát bài : Vườn cây của ba. - GV hỏi: + Trong bài hát có nhắc đến những cây nào? Nhà em trồng những gì ? Hàng ngày em chăm sóc nó ra sao? + Ngoài cây trồng, nhà có nuôi con gì không? Em chăm sóc nó thế nào? - GV giới thiệu- ghi bài	- HS hát . - HS trả lời. - HS lắng nghe, ghi bài.
2. Hình thành kiến thức: Hoạt động 1. Chăm sóc cây trồng a) Các việc làm chăm sóc cây trồng - GV yêu cầu HS quan sát hình 1 SGK.	- HS quan sát hình, trả lời câu hỏi.

- Yêu cầu HS nêu tên từng hoạt động chăm sóc cây trồng của các bạn nhỏ trong hình và cho biết hoạt động đó đáp ứng nhu cầu sống nào của cây.

– GV cho HS thảo luận nhóm 2 : Hãy kể một số việc làm chăm sóc cây trồng mà em đã thực hiện, hoạt động đã được thực hiện như thế nào ?

– GV nhận xét, chốt ý.

b) Tìm hiểu về nhu cầu sống của cây trồng.

– GV yêu cầu HS quan sát hình 2, đọc thông tin rồi thảo luận cặp đôi trả lời 2 câu hỏi.

– GV yêu cầu HS đọc mục "Em có biết?"

– GV yêu cầu các nhóm lấy ví dụ về cây trồng cần nhiều nước, ít nước, cây thích hợp ở nơi bóng râm, cây cần nhiều nắng... và đề xuất một số việc làm cụ thể để chăm sóc cây trồng đã lấy ví dụ. Giải thích vì sao cần làm việc đó.

Hoạt động 2. Chăm sóc vật nuôi

- GV yêu cầu HS quan sát hình 3 SGK .

- Hoạt động nhóm đôi: Nêu các công việc chăm sóc vật nuôi trong hình.

- GV gọi đại diện một hai HS trả lời.

- Cả lớp lắng nghe nhận xét và bổ sung.

- GV chốt câu trả lời.

- GV yêu cầu HS đọc phần (?)

- GV gợi ý cho HS thảo luận nhóm 4 nhiệm vụ mục hỏi (?)

- Yêu cầu HS trình bày trước lớp.

- GV nhận xét và chốt ý.

3. Vận dụng, trải nghiệm:

Hình 1a: tưới cây => nhu cầu nước;
1b: bón phân => nhu cầu chất khoáng
1c: xới đất => nhu cầu khí
1d: đưa cây ra nắng => nhu cầu ánh sáng.

- Một số đại diện HS trả lời, cả lớp lắng nghe và bổ sung

- HS làm việc cả nhân quan sát hình, đọc thông tin .

- HS tham gia thảo luận nhóm để thống nhất trả lời hai câu hỏi.

- Cây ưa bóng râm: hoa lan; cây cần nhiều nắng: xương rồng, hoa súng, hoa giấy .

Cây cần ít nước: xương rồng; cây cần nhiều nước: hoa súng.

- HS đọc.

– HS thảo luận, nêu ví dụ các cây và đề xuất một số việc làm cụ thể để chăm sóc cây trồng, giải thích lí do về những lưu ý khác biệt giữa các cây khi chăm sóc.

– HS quan sát ,thảo luận :

Hình 3a: cho vịt ăn → nhu cầu thức ăn;

Hình 3b: tắm cho vật nuôi = làm mát (nhiệt độ), vệ sinh sạch sẽ; Hình 3c: che chắn chuồng nuôi = tránh gió rét (nhiệt độ);

Hình 3d: thắp đèn = ánh sáng và nhiệt độ.

- HS nhận xét.

- HS đọc

- HS thảo luận và chia sẻ với lớp.

- HS nêu

- HS lắng nghe.

- Để chăm sóc cây trồng và vật nuôi ta phải làm như thế nào? Nêu 1 VD thực tế.
- Nhận xét tiết học.
- Dặn dò chuẩn bị tiết sau.

- HS nêu.
- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Ký duyệt:

Giáo viên thực hiện: